

Bản án số: 36/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 30 - 6 - 2022

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Định, bà Trịnh Thị Hồng Thắm.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nam - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định.

Ngày 30/6/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 65/2022/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2022 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/6/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Anh Đinh Quang L, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Vắng mặt chị H, anh L (chị H xin vắng mặt, anh L vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại các buổi làm việc tại Tòa án, nguyên đơn chị Phạm Thị H trình bày:

Trên cơ sở tự nguyện chị kết hôn với anh Đinh Quang L vào ngày 16/4/2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã IaBông, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Sau kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì P sinh mâu thuẫn nguyên nhân chủ yếu là do anh L không chịu làm ăn, ham chơi không quan tâm gì đến gia đình, vợ con nên hai vợ chồng bất đồng quan điểm, hay xảy ra cãi vã, va chạm. Hiện anh, chị đang sống ly thân nhau. Chị xác định tình cảm giữa chị và anh L không còn nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ý Yên giải quyết ly hôn với anh Đinh Quang L.

Về con chung: Anh chị có 03 con chung là Đinh Phạm Yên N sinh ngày 21/3/2014, Đinh Quang L sinh ngày 05/9/2016 và Đinh Quang P sinh ngày 07/8/2020. Hiện cả ba con chung đang ở cùng anh L tại thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Nam Định. Chị có nguyện vọng xin được nuôi dưỡng cháu P và để anh L nuôi

dưỡng con chung cháu N, cháu L. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Tại bản tự khai đề ngày 19/5/2021 và tại các buổi làm việc tại Tòa án, bị đơn anh Đinh Quang L trình bày:

Về thời gian và điều kiện kết hôn anh đồng ý với quan điểm của chị H. Về tình cảm anh cũng xác định thời gian gần đây giữa anh và chị H có P sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do bản thân anh có chơi bời, ít quan tâm đến gia đình, vợ con dẫn đến việc hai bên không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên bất đồng dẫn đến đời sống chung luôn căng thẳng, không có hạnh phúc. Anh đã cố gắng để giữ hạnh phúc cho gia đình, không mong muốn vợ chồng ly hôn để các con được có cả bố cả mẹ. Do vậy anh không đồng ý ly hôn, trường hợp chị H kiên quyết xin ly hôn thì anh vẫn không đồng ý.

Về con chung: Anh và chị H có 03 con chung là Đinh Phạm Yến N, sinh ngày 21/3/2014; Đinh Quang L, sinh ngày 05/9/2016 và Đinh Quang P, sinh ngày 07/8/2020. Trường hợp Tòa án giải quyết việc ly hôn, anh có nguyện vọng xin được nuôi dưỡng cả ba con chung. Không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Cháu Đinh Phạm Yến N, sinh ngày 21/3/2014 là con của anh Đinh Quang L và chị Phạm Thị H trình bày hiện nay cháu đang ở cùng với bố ở thôn An Hạ, xã Yên Bình, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định nguyện vọng xin được ở cùng bố nếu bố mẹ ly hôn.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã ra Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tại buổi làm việc, chị H anh L không thống nhất được với nhau về nội dung vụ án nên Tòa án đã ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa:

Chị H xin giải quyết vắng mặt, anh L mặc dù được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Chủ tọa phiên tòa công bố đơn của chị H đề nghị xét xử vắng mặt. Vụ án được xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại các Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chủ tọa phiên tòa công bố tóm tắt nội dung vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề cần giải quyết trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về việc vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn: Trong quá trình giải quyết vụ án chị H có đề nghị xin xét xử vắng mặt, anh L mặc dù được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến

hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại các Điều 227, 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Phạm Thị H và anh Đinh Quang L là hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị sống hạnh phúc được một thời gian thì gần đây có P sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai bên không tìm được tiếng nói chung, anh chị hay xảy ra va chạm dẫn đến cuộc sống chung không có hạnh phúc và hiện tại đang sống ly thân nhau. Về phía anh L, anh cũng tự nhận thấy lỗi của bản thân do có chơi bời, ít quan tâm đến gia đình, vợ con. Anh L có quan điểm không muốn ly hôn, mong muốn vợ chồng được đoàn tụ cùng nuôi dạy con cái. Tuy Nên, anh L cũng không có biện pháp gì để làm thay đổi tình trạng hôn nhân của mình, chị H vẫn kiên quyết đề nghị Tòa án giải quyết xin ly hôn anh L nên Tòa án không thể gắn kết hạnh phúc cho anh, chị được. Xét thấy anh, chị đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không có, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận đơn của chị H, xử cho anh, chị ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Chị H và anh L có 03 con chung là Đinh Phạm Yến N sinh ngày 21/3/2014, Đinh Quang L sinh ngày 05/9/2016 và Đinh Quang P sinh ngày 07/8/2020. Xét thấy, việc chăm sóc, nuôi dạy con chung chưa thành niên là trách Nệm, nghĩa vụ, là quyền lợi của cha mẹ nên nguyện vọng xin được nuôi dưỡng con chung của chị H, anh L đều là nguyện vọng chính đáng. Chị H hiện đang là công nhân tại Công ty TNHH thương mại Vĩnh Thịnh có địa chỉ tại thôn Đại Đê, xã Đại An, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định với mức thu nhập hàng tháng khoảng hơn 5.000.000 đồng. Về phía anh L mặc dù Tòa án yêu cầu cung cấp các tài liệu, chứng cứ để chứng minh điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, tuy Nên Tòa án không nhận được bất kỳ các tài liệu, chứng cứ gì từ phía anh L liên quan đến điều này. Hội đồng xét xử xét thấy chị H hiện có Nều điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, hơn nữa nguyện vọng của chị H xin được nuôi dưỡng cháu P, cháu hiện nay còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi. Để san sẻ trách Nệm của anh chị với con chung, để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chung, Hội đồng xét xử thấy cần giao con chung cháu Đinh Quang P cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung cháu Đinh Phạm Yến N, cháu Đinh Quang L cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Không ai có yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Đương sự phải nộp án phí ly hôn theo quy định của Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Điều 271, 272 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ các Điều 147, 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Đinh Quang L.

2. Về con chung: Giao con chung là Đinh Quang P, sinh ngày 07/8/2020 cho chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung là Đinh Phạm Yến N, sinh ngày 21/3/2014 và Đinh Quang L, sinh ngày 05/9/2016 cho anh Đinh Quang L trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Nghĩa vụ bàn giao con: Do hiện nay cả ba con chung đang sống cùng anh Đinh Quang L tại thôn An Hạ, xã Yên Bình, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định nên anh L phải có trách nhiệm bàn giao con chung cháu Đinh Quang P cho chị H trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

4. Về án phí sơ thẩm ly hôn: Chị Phạm Thị H phải nộp là 300.000 đồng, đối trừ với số tiền đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003607 ngày 13/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên, chị H đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo của đương sự: Chị Phạm Thị H và anh Đinh Quang L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh+Huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Các đương sự;
- UBND xã B, huyện C;
- UBND xã K, C, tỉnh Gia Lai;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Văn Anh